

Bản án số: 33/2022/HS-ST
Ngày 29-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ni

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Cao Thị Lệ Pha

Ông Nguyễn Minh Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Mộng Nghi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Lê Quốc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2022/TLST - HS ngày 31 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thái B, sinh ngày 27/4/2002, tại huyện H, tỉnh Bạc Liêu; nơi cư trú: Ấp TT, xã LĐ, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh G1, sinh năm 1972 và bà Đặng Thị T1, sinh năm 1977; anh, chị, em: 02 người, lớn sinh năm 1997, nhỏ là bị cáo; vợ, con: Chưa có; nhân thân: Chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo bị khởi tố ngày 20/01/2022 và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (có mặt).

- Bị hại:

+ Anh Lăm Linh D, sinh năm 1995 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp NL, xã NQA, huyện HD, tỉnh Bạc Liêu.

Anh D có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, đơn đề ngày 24/6/2022.

+ Anh Nguyễn Hoàng G, sinh năm 2002 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp GC, xã ĐH, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Anh G có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, đơn đề ngày 23/6/2022.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân, nên trong khoảng thời gian từ tháng 11 năm 2021 đến tháng 12 năm 2021, bị cáo Nguyễn Thái B đã sử dụng phương thức là tìm kiếm trên mạng xã hội những người đồng giới rồi kết bạn với những người này sau đó hẹn đến phòng trọ để ngủ chung. Tiếp đó bị cáo sẽ lợi dụng lúc bạn cùng phòng đang ngủ say hoặc sơ hở trong quản lý tài sản để lén lút chiếm đoạt tài sản có giá trị của họ. Bằng cách thức, thủ đoạn nêu trên bị cáo đã thực hiện các vụ trộm cắp tài sản của người khác trên địa bàn huyện PL, huyện H, tỉnh Bạc Liêu như sau:

- Vụ thứ nhất: Vào ngày 22/11/2021, bị cáo B hẹn anh Lăm Linh D ngụ ấp Ninh Lợi, xã NQA, huyện HD, tỉnh Bạc Liêu đến địa bàn thị trấn PL, huyện PL để chơi game, sau đó cùng anh D đi đến Nhà nghỉ 66 tại ấp LT, thị trấn PL và cả hai thuê phòng 105 để chơi game. Được khoảng 30 phút thì anh D đi vào nhà vệ sinh tắm và có để 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 4 màu xanh, 01 đồng hồ thông minh nhãn hiệu BeU màu đen, 01 ví da trên bàn. Lúc này bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của anh D nên lén lút lấy 01 thoại di động và 01 đồng hồ thông minh, còn ví da bị cáo lấy 185.000 đồng trong ví rồi để ví lại trên bàn, sau đó bị cáo rời khỏi phòng và chạy xe về nhà. Sự việc sau đó được anh Lăm Linh D trình báo đến Công an thị trấn PL, huyện PL lập biên bản.

- Vụ thứ hai: Vào khoảng 21 giờ ngày 01/12/2021, bị cáo Nguyễn Thái B nhắn tin qua mạng xã hội với anh Nguyễn Hoàng G, sinh năm 2002, ngụ ấp GC, xã ĐH, huyện H, tỉnh Bạc Liêu rủ anh G đi nhà nghỉ với bị cáo thì anh G đồng ý. Sau đó, anh G đến Nhà nghỉ Thạch Sở tại ấp Hòa 1, xã LĐ, huyện H thuê Phòng số 13 rồi nhắn tin để bị cáo biết. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, bị cáo điều khiển xe mô tô của bị cáo đến Nhà nghỉ rồi vào phòng và ngủ cùng với anh G. Khoảng 01 giờ ngày 02/12/2021, bị cáo thức dậy thấy anh G vẫn còn đang ngủ say và có để 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus đang sạc pin trên đầu giường, nên bị cáo đã nảy sinh ý định và lén lút lấy điện thoại di động của anh G rồi đi ra khỏi phòng và điều khiển xe về nhà. Sự việc được anh Nguyễn Hoàng G trình báo đến Công an xã LĐ. Cùng ngày bị cáo Nguyễn Thái B đã đến Công an xã LĐ đầu thú về hành vi trộm cắp tài sản và tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động chiếm đoạt của anh Nguyễn Hoàng G, 01 điện thoại di động và 01 đồng hồ thông minh đã chiếm đoạt của anh Lăm Linh D, đối với số tiền Việt Nam đang lưu hành là 185.000 đồng chiếm đoạt của anh D bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 79/HĐ ngày 19/12/2021 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự huyện H kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen, dung lượng 32 GB còn giá trị 4.000.000 đồng. Tại bản kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐ ĐGTS ngày 04/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện PL kết luận: 01 đồng hồ thông minh đeo tay màn hình cảm ứng, dây cao su màu đen, mặt sau có chữ BeU B2 có giá 563.333 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 4, màu xanh có giá 8.410.000 đồng; 01 ốp lưng điện thoại OPPO Reno 4 bằng nhựa có giá 50.000 đồng; 01 sim viettel có số thuê bao 0368 120 052 có giá 50.000 đồng; tổng giá trị tài sản là 9.073.333 đồng.

Về thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Đối với vật chứng gồm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, 01 điện thoại di động OPPO Reno 4

và 01 đồng hồ thông minh mà bị cáo B chiếm đoạt của anh Nguyễn Hoàng G và anh Lăm Linh D, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã trả lại cho bị hại theo quy định. Đối với 01 cái quần shot ngắn (loại quần Jean) màu xám, 01 cái áo thun ngắn tay màu đen, 01 cái áo khoát bằng vải thun dài tay màu đen là tài sản cá nhân của bị cáo B không có yêu cầu nhận lại đang được bảo quản chờ xử lý theo quy định.

Về phân trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, đối với số tiền 185.000 đồng bị hại Lăm Linh D cũng không có yêu cầu bị cáo B phải bồi thường nên không đặt ra xem xét.

Tại Cáo trạng số 30/CT-VKS-KSĐT, ngày 30/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Nguyễn Thái B về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố đề nghị bổ sung là áp dụng tình tiết giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo do bị cáo đầu thú và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Thái B từ 12 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt vào chấp hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

- Về vật chứng: Đối với vật chứng gồm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, 01 điện thoại di động OPPO Reno 4 và 01 đồng hồ thông minh mà bị cáo B chiếm đoạt của anh Nguyễn Hoàng G và anh Lăm Linh D, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã trả lại cho bị hại theo quy định.

Đối với 01 cái quần shot ngắn (loại quần Jean) màu xám, 01 cái áo thun ngắn tay màu đen, 01 cái áo khoát bằng vải thun dài tay màu đen là tài sản cá nhân của bị cáo B không có yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

- Tại phiên tòa bị cáo xác định có bà nội là liệt sỹ nhưng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không chứng minh được nên không chấp nhận lời trình bày này của bị cáo.

- Về án phí hình sự sơ thẩm buộc bị cáo Nguyễn Thái B phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1.] Xét hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với bị hại anh Lăm Linh D, anh Nguyễn Hoàng G đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, trong hồ sơ vụ án đã có lời khai nên các bị hại vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh G và anh D.

[3] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay cùng những chứng cứ tài liệu khác được thu thập có lưu trong hồ sơ vụ án, hành vi của bị cáo được thể hiện như sau:

Vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân, nên trong khoảng thời gian từ tháng 11/2021 đến tháng 12/2021, bị cáo Nguyễn Thái B đã hẹn gặp với anh Lăm Linh D, anh Nguyễn Hoàng G tại các Nhà nghỉ 66, Nhà nghỉ Thạch Sỡ trên địa bàn huyện PL, huyện H rồi lợi dụng sơ hở lén lút chiếm đoạt tài sản của họ. Cụ thể các hành vi phạm tội như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 21 giờ ngày 22/11/2021, bị cáo B đã lén lút chiếm đoạt số tiền 185.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 4 có gắn sim và ốp lưng; 01 đồng hồ thông minh nhãn hiệu BeU B2 của anh Lăm Linh D, tại ấp LT, thị trấn PL, huyện PL, tỉnh Bạc Liêu. Tại bản kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐ ĐGTS ngày 04/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện PL kết luận: 01 đồng hồ thông minh đeo tay màn hình cảm ứng, dây cao su màu đen, mặt sau có chữ BeU B2 có giá 563.333 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 4, màu xanh có giá 8.410.000 đồng; 01 ốp lưng điện thoại OPPO Reno 4 bằng nhựa có giá 50.000 đồng; 01 sim viettel có số thuê bao 0368 120 052 có giá 50.000 đồng; tổng giá trị tài sản là 9.073.333 đồng.

Vụ thứ 2: Khoảng 01 giờ ngày 02/12/2021, bị cáo Nguyễn Thái B đã lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus của anh Nguyễn Hoàng G tại ấp Hòa 1, xã LĐ, huyện H, tài sản có giá trị định giá là 4.000.000 đồng. Bản kết luận định giá tài sản số 79/HĐ ngày 19/12/2021 của Hội đồng định giá trong Tố tụng hình sự huyện H kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen, dung lượng 32 GB còn giá trị 4.000.000 đồng.

Như vậy, tổng giá trị tài sản bị cáo B chiếm đoạt là 13.258.333 đồng. Do đó, cáo trạng số 30/CT-VKS-HS gày 30/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Nguyễn Thái B phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã là người thành niên và có khả năng nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý, nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi muốn có tài sản sử dụng không phải sức lao động của mình nên đã thực

hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung với loại tội phạm này.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Về tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội hai lần nên hành vi của bị cáo thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội hai lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện khắc phục hậu quả, các bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và bị cáo đầu thú, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, nên trong lúc quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo được hưởng.

Tại phiên tòa bị cáo xác định có bà nội là liệt sỹ, tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không xuất trình được tài liệu, chứng cứ chứng minh có bà nội là liệt sỹ nên không có căn cứ chấp nhận lời trình bày này của bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Vật chứng vụ án:

Đối với vật chứng gồm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, 01 điện thoại di động OPPO Reno 4 và 01 đồng hồ thông minh mà bị cáo B chiếm đoạt của anh Nguyễn Hoàng G và anh Lăm Linh D, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã trả lại cho bị hại theo quy định.

Đối với 01 cái quần shot ngắn (loại quần Jean) màu xám, 01 cái áo thun ngắn tay màu đen, 01 cái áo khoát bằng vải thun dài tay màu đen là tài sản cá nhân của bị cáo B không có yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[9] Ngoài ra, bị cáo B khai nhận có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của anh Trương Hữu T vào khoảng tháng 5/2021, tại huyện ĐH, tỉnh LA gồm 01 xe mô tô nhãn hiệu Future màu đỏ đen, không rõ biển số; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro max, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO. Bên cạnh đó, bị cáo còn khai nhận có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của anh Trần Bảo D1 vào ngày 08/6/2021, tại huyện CN, tỉnh Cà Mau 01 điện thoại di động Iphone X. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã chuyển thông tin tội phạm đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ĐH, tỉnh LA và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CN, tỉnh Cà Mau để giải quyết theo thẩm quyền là có cơ sở.

[10] Xét đề nghị của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[11] Về án phí hình sự: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Thái B phải nộp số tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thái B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái B 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không yêu cầu nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021. Tịch thu tiêu hủy 01 cái quần short ngắn (loại quần Jean) màu xám, 01 cái áo thun ngắn tay màu đen, 01 cái áo khoác bằng vải thun dài tay màu đen. Hiện vật chứng trên đang được bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/6/2022).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Thái B phải nộp án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Án xử sơ thẩm, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; các bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết công khai bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện H;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu;
- Cơ quan điều tra Công an huyện H;
- Thi hành án HS Công an huyện H;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện H;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Ni

